TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 236/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 312/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Bích Đ, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 134/109/251 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 981/12 Cách Mạng Tháng 8, Phường 7, Tân Bình, TP.HCM

- Bị đơn: Ông Trương Hoàng V, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 134/109/251 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Bà Lâm Thị Bích Đ và ông Trương Hoàng V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 7 (nay là Phường Võ Thị Sáu), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 53 quyển số 01 cấp ngày 24/4/2008

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và và sự thỏa thuận của các đương sự không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lâm Thị Bích Đ và ông Trương Hoàng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Trương Lâm Trung K sinh ngày 14/01/2009 cho bà Đ trực tiếp giữ nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ông Trương Hoàng V được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm do hòa giải thành là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng. Mỗi bên phải chịu ½ tiền án phí nêu trên. Tuy nhiên, bà Lâm Thị Bích Đ tự nguyện chịu toàn bộ và được tính cấn trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000540 ngày 08/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Lâm Thị Bích Đ số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.VTS, Quận 3, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ (Dung).

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc